

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2012/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 25 tháng 7 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chức danh, số lượng và chế độ chính sách đối với
những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư;
hỗ trợ kinh phí hoạt động của các chi hội thuộc tổ chức
chính trị - xã hội các xã đặc biệt khó khăn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 31/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2502/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2012 của ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khu dân cư; hỗ trợ kinh phí hoạt động của các chi hội thuộc tổ chức chính trị - xã hội các xã đặc biệt khó khăn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư

1. Về chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

1.1. Các chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- (1). Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- (2). Phó Chủ tịch Hội Nông dân;
- (3). Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;
- (4). Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
- (5). Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- (6). Phó Trưởng Công an (đối với xã, thị trấn);
- (7). Phó Chỉ huy Trưởng quân sự;
- (8). Văn phòng Đảng ủy;
- (9). Thủ quỹ, Văn thư, Lưu trữ;
- (10). Truyền thanh, tuyên truyền;
- (11). Chủ tịch Hội người cao tuổi;
- (12). Chủ tịch Hội chữ thập đỏ;
- (13). Bưu điện;
- (14). Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi, nông lâm, ngư nghiệp;
- (15). Lao động - Thương binh và xã hội;
- (16). Trưởng ban Thanh tra nhân dân;
- (17). Các chức danh khối Đảng ủy: Trưởng Ban Tổ chức, Trưởng ban Tuyên giáo, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (tùy tình hình thực tế ở địa phương bố trí Bí thư, Phó Bí thư hoặc Thường trực đảng kiêm nhiệm);
- (18). Các chức danh Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi, nông lâm, ngư nghiệp; Trưởng ban Thanh tra nhân dân; Lao động - Thương binh và xã hội; Chủ tịch Hội chữ thập đỏ tùy tình hình cụ thể ở địa phương bố trí chức danh không chuyên trách khác kiêm nhiệm.

1.2. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí như sau:

- Cấp xã loại 1: Bố trí 14 người hoạt động không chuyên trách.
- Cấp xã loại 2: Bố trí 13 người hoạt động không chuyên trách.
- Cấp xã loại 3: Bố trí 12 người hoạt động không chuyên trách.

Xã trọng điểm, phức tạp về an ninh; xã loại 1 (không thuộc xã trọng điểm) được bố trí thêm 01 Phó Trưởng công an, 01 Phó Chỉ huy Trưởng quân sự.

2. Về chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

2.1. Các chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

- (1). Bí thư chi bộ;
- (2). Trưởng khu dân cư;
- (3). Phó Trưởng khu dân cư;
- (4). Công an viên;
- (5). Thôn đội trưởng.

2.2. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

- Mỗi khu dân cư được bố trí 05 chức danh, bao gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Phó Trưởng khu dân cư, Công an viên, Thôn đội trưởng.

- Đối với chức danh Phó Trưởng khu dân cư chỉ được bố trí cho những khu dân cư sau: có 300 hộ trở lên đối với phường, thị trấn và xã không phải là xã miền núi; 200 hộ dân trở lên đối với xã miền núi loại I; 100 hộ trở lên đối với xã miền núi loại II, III.

- Bố trí Công an viên thường trực tại trụ sở (hoặc nơi làm việc của Công an xã): những xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, xã loại 1 (không thuộc xã trọng điểm) bố trí 03 Công an viên; những xã còn lại bố trí 02 Công an viên.

Điều 2. Quy định chế độ chính sách của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư

1. Chế độ chính sách của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Về phụ cấp:

+ Phó Chỉ huy Trưởng quân sự: 1,0 mức lương tối thiểu chung/người/tháng;

+ Phó Trưởng công an: 1.050.000 đ/người/tháng;

+ Văn phòng Đảng ủy: 1.050.000 đ/người/tháng;

+ Các chức danh còn lại: 700.000 đ/người/tháng.

- Hỗ trợ đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

Đối với chức danh Phó Chỉ huy Trưởng quân sự và Phó Trưởng công an hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bằng 23% mức lương tối thiểu chung/người/tháng.

2. Chế độ chính sách của những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

- Bí thư chi bộ: 700.000 đ/người/tháng;
- Trưởng khu dân cư: 700.000 đ/người/tháng;
- Công an viên thường trực tại trụ sở: 600.000 đ/người/tháng;
- Phó Trưởng khu dân cư: 550.000 đ/người/tháng;
- Công an viên: 550.000 đ/người/tháng;
- Thôn đội trưởng: 0,5 mức lương tối thiểu chung/người/tháng.

3. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh:

- Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh: 120.000 đ/người/tháng (không phân biệt số lượng và chức danh không chuyên trách kiêm nhiệm);
- Công chức cấp xã không được kiêm nhiệm chức danh những người hoạt động không chuyên trách.

Điều 3. Chế độ đối với các chi hội thuộc tổ chức chính trị - xã hội của các xã đặc biệt khó khăn

Hỗ trợ kinh phí hoạt động các chi hội thuộc tổ chức chính trị - xã hội của các xã đặc biệt khó khăn: 1.000.000đ (*một triệu đồng*)/1 năm/1 chi hội.

Các chi hội gồm:

- + Ban Công tác mặt trận;
- + Chi Hội phụ nữ;
- + Chi Hội Nông dân;
- + Chi Hội Cựu chiến binh;
- + Chi đoàn Thanh niên

Điều 4. Số lượng, chức danh và chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư; hỗ trợ kinh phí hoạt động các chi hội thuộc tổ chức chính trị - xã hội của các xã đặc biệt khó khăn quy định tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này thực hiện từ tháng 8 năm 2012.

Riêng chế độ đối với chức danh Phó Chỉ huy Trưởng quân sự cấp xã thực hiện từ ngày 01/01/2012 theo Luật Dân quân tự vệ.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 218/2010/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư.

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVII, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 25 tháng 7 năm 2012.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Doãn Khánh